

QUYẾT ĐỊNH

Công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3591/QĐ-SGDĐT ngày 20/10/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 674/QĐ-SGDĐT ngày 17/6/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ chênh lệch mức thu học phí năm 2023-2024 so với mức thu học phí của năm học 2021-2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện thu, chi 6 tháng đầu năm 2024 của trường THPT Cô Tô

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Các ông (bà) Tổ trưởng Tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, Trưởng các bộ phận, các ông (bà) có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu văn thư, kế toán.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hải Phòng

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
 (Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/ 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ%)	Ước thực hiện hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.635,000	2.545,328	38,4%	178%
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.635,000	2.545,328	38,4%	178%
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				



	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.635,000	2.545,328	38,4%	178%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.846,000	2.534,261	43%	200%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	789,000	11,067	1,4%	0,8%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

1	Chỉ quản lý hành chính				
2	Chỉ sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chỉ bảo đảm xã hội				
6	Chỉ hoạt động kinh tế				
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao				

Cố Tô, ngày 03 tháng 7 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Hải Phòng



**THUYẾT MINH CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
DỰ TOÁN NSNN ĐẾN HẾT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Kèm theo công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN đến hết 6 tháng đầu năm 2024)

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 674/QĐ-SGDDT ngày 17/6/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ chênh lệch mức thu học phí năm 2023-2024 so với mức thu học phí của năm học 2021-2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trường THPT Cô Tô công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN đến hết 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán thu phí: Không có

II. Tình hình thực hiện dự toán chi nguồn NSNN:

Dự toán được giao: 6.635.987.000 đồng.

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán	Tình hình giải ngân	Cùng kỳ năm trước
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	5.846	2.534,261	
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	789,987	11,067	